TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 03/2023/QĐCNTTLH	*V, ngày 02 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Bùi Thị H và anh Lý Huy T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1973; Địa chỉ: thôn T, xã Gia P, huyện V, tỉnh N

Người bị kiện: Anh Lý Huy T, sinh năm 1973; Địa chỉ: thôn T, xã Gia P, huyện V, tỉnh N

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13/02/2023 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân**:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Lý Huy T.

1.2. Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Lý Huy T cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Lý Thành C, sinh ngày 22/12/1994 và Lý Huyền T, sinh ngày 18/01/2000. Hiện nay các cháu đều đã trên 18 tuổi, đã trưởng thành tự lập được cuộc sống; Chị H anh T không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết. Do vậy về quan hệ con chung Tòa án không xem xét giải quyết.

1.3. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Bùi Thị H và anh Lý Huy T xác định vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu xem xét giải quyết. Do vậy về tài sản chung, công nợ chung Tòa án không xem xét giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chi phí hòa giải các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã Gia P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

Hà Thiện Thành